

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận xã, phường, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục
đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” năm 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an: Số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”; số 48/2025/TT-BCA ngày 27/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư: Số 09/2024/TT-BCA ngày 13/3/2024 quy định về việc thực hiện công tác dân vận của lực lượng Công an nhân dân và số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”;

Theo đề nghị của Công an tỉnh tại Tờ trình số 15/TTr-CAT-PV01 ngày 12/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận **153** xã, phường; **118** cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” năm 2025 (có danh sách kèm theo Quyết định).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục có tên tại Điều 1, các đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các phường, xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như Điều 2 Quyết định;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TDNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Xuân Liêm

**DANH SÁCH XÃ, PHƯỜNG, CƠ QUAN, DOANH NGHIỆP, CƠ SỞ GIÁO DỤC
ĐẠT TIÊU CHUẨN “AN TOÀN VỀ AN NINH, TRẬT TỰ” NĂM 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

I. XÃ, PHƯỜNG

- | | |
|------------------------|--------------------|
| 1. Phường Hạc Thành | 31. Xã Tân Tiến |
| 2. Phường Đông Quang | 32. Xã Nga An |
| 3. Phường Đông Sơn | 33. Xã Ba Đình |
| 4. Phường Đông Tiến | 34. Xã Hoằng Hóa |
| 5. Phường Hàm Rồng | 35. Xã Hoằng Tiến |
| 6. Phường Nguyệt Viên | 36. Xã Hoằng Thanh |
| 7. Phường Sầm Sơn | 37. Xã Hoằng Lộc |
| 8. Phường Nam Sầm Sơn | 38. Xã Hoằng Châu |
| 9. Phường Bim Sơn | 39. Xã Hoằng Sơn |
| 10. Phường Quang Trung | 40. Xã Hoằng Phú |
| 11. Phường Tân Dân | 41. Xã Hoằng Giang |
| 12. Phường Hải Lĩnh | 42. Xã Lưu Vệ |
| 13. Phường Tĩnh Gia | 43. Xã Quảng Yên |
| 14. Phường Đào Duy Từ | 44. Xã Quảng Ninh |
| 15. Phường Hải Bình | 45. Xã Quảng Chính |
| 16. Phường Trúc Lâm | 46. Xã Nông Cống |
| 17. Phường Nghi Sơn | 47. Xã Thắng Lợi |
| 18. Xã Các Sơn | 48. Xã Trường Văn |
| 19. Xã Trường Lâm | 49. Xã Thắng Bình |
| 20. Xã Hà Trung | 50. Xã Tượng Lĩnh |
| 21. Xã Tống Sơn | 51. Xã Công Chính |
| 22. Xã Hà Long | 52. Xã Thiệu Hóa |
| 23. Xã Lĩnh Toại | 53. Xã Thiệu Quang |
| 24. Xã Triệu Lộc | 54. Xã Thiệu Tiến |
| 25. Xã Đông Thành | 55. Xã Thiệu Toán |
| 26. Xã Hoa Lộc | 56. Xã Thiệu Trung |
| 27. Xã Vạn Lộc | 57. Xã Yên Định |
| 28. Xã Nga Sơn | 58. Xã Yên Trường |
| 29. Xã Nga Thắng | 59. Xã Yên Phú |
| 30. Xã Hồ Vương | 60. Xã Quý Lộc |

- | | | | |
|------|----------------|------|---------------|
| 61. | Xã Định Tân | 96. | Xã Sơn Thủy |
| 62. | Xã Định Hòa | 97. | Xã Sơn Điện |
| 63. | Xã Thọ Xuân | 98. | Xã Mường Mìn |
| 64. | Xã Thọ Long | 99. | Xã Tam Thanh |
| 65. | Xã Sao Vàng | 100. | Xã Tam Lư |
| 66. | Xã Lam Sơn | 101. | Xã Quan Sơn |
| 67. | Xã Thọ Lập | 102. | Xã Trung Hạ |
| 68. | Xã Xuân Tín | 103. | Xã Linh Sơn |
| 69. | Xã Xuân Lập | 104. | Xã Đồng Lương |
| 70. | Xã Vĩnh Lộc | 105. | Xã Văn Phú |
| 71. | Xã Tây Đô | 106. | Xã Giao An |
| 72. | Xã Biện Thượng | 107. | Xã Yên Khương |
| 73. | Xã Triệu Sơn | 108. | Xã Yên Thắng |
| 74. | Xã Thọ Bình | 109. | Xã Văn Nho |
| 75. | Xã Thọ Ngọc | 110. | Xã Thiết Ống |
| 76. | Xã Thọ Phú | 111. | Xã Bá Thước |
| 77. | Xã An Nông | 112. | Xã Cổ Lũng |
| 78. | Xã Đồng Tiến | 113. | Xã Pù Luông |
| 79. | Xã Mường Chanh | 114. | Xã Điền Lư |
| 80. | Xã Quang Chiêu | 115. | Xã Điền Quang |
| 81. | Xã Tam Chung | 116. | Xã Quý Lương |
| 82. | Xã Mường Lát | 117. | Xã Ngọc Lặc |
| 83. | Xã Pù Nhi | 118. | Xã Thạch Lập |
| 84. | Xã Nhi Sơn | 119. | Xã Ngọc Liên |
| 85. | Xã Mường Lý | 120. | Xã Minh Sơn |
| 86. | Xã Trung Lý | 121. | Xã Nguyệt Ấn |
| 87. | Xã Hồi Xuân | 122. | Xã Kiên Thọ |
| 88. | Xã Nam Xuân | 123. | Xã Cẩm Thạch |
| 89. | Xã Thiên Phú | 124. | Xã Cẩm Thủy |
| 90. | Xã Hiền Kiệt | 125. | Xã Cẩm Tú |
| 91. | Xã Phú Xuân | 126. | Xã Cẩm Vân |
| 92. | Xã Phú Lệ | 127. | Xã Cẩm Tân |
| 93. | Xã Trung Thành | 128. | Xã Kim Tân |
| 94. | Xã Trung Sơn | 129. | Xã Vân Du |
| 95. | Xã Na Mèo | 130. | Xã Thạch Bình |
| 131. | Xã Thành Vinh | 143. | Xã Xuân Thái |

132.	Xã Thạch Quảng	144.	Xã Thanh Kỳ
133.	Xã Như Xuân	145.	Xã Bát Mọt
134.	Xã Thượng Ninh	146.	Xã Yên Nhân
135.	Xã Xuân Bình	147.	Xã Lương Sơn
136.	Xã Hóa Quỳ	148.	Xã Thường Xuân
137.	Xã Thanh Quan	149.	Xã Luận Thành
138.	Xã Thanh Phong	150.	Xã Tân Thành
139.	Xã Xuân Du	151.	Xã Vạn Xuân
140.	Xã Mậu Lâm	152.	Xã Thắng Lộc
141.	Xã Như Thanh	153.	Xã Xuân Chinh
142.	Xã Yên Thọ		

II. CƠ QUAN, DOANH NGHIỆP, CƠ SỞ GIÁO DỤC

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh
2. Sở Nội vụ
3. Sở Ngoại vụ
4. Sở Dân tộc và Tôn giáo
5. Câu lạc bộ Hàm Rồng
6. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh
7. Tòa án nhân dân tỉnh
8. Thanh tra tỉnh
9. Sở Tư pháp
10. Thi hành án dân sự tỉnh
11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
12. Trung tâm Nghiên cứu lịch sử và bảo tồn di sản Thanh Hóa
13. Nhà hát nghệ thuật Lam Sơn
14. Trung tâm xúc tiến du lịch và văn hóa điện ảnh Thanh Hóa
15. Thư viện tỉnh
16. Trung tâm bảo tồn di sản Thành nhà Hồ
17. Bảo tàng tỉnh
18. Trung tâm Huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao Thanh Hóa
19. Báo và Phát thanh, truyền hình Thanh Hóa
20. Hội Văn học - Nghệ thuật Thanh Hóa
21. Sở Y tế
22. Trung tâm kiểm nghiệm Thanh Hóa
23. Trung tâm nghiên cứu dược liệu Bắc Trung Bộ
24. Chi cục Dân số
25. Chi cục Vệ sinh an toàn thực phẩm
26. Bệnh viện Nội tiết
27. Bệnh viện Tâm thần

28. Bệnh viện Phổi
29. Bệnh viện Da liễu
30. Bệnh viện Mắt
31. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
32. Bệnh viện 71 - Trung ương
33. Bệnh viện Đa khoa tỉnh
34. Bệnh viện Điều dưỡng và phục hồi chức năng Trung ương
35. Bệnh viện Nhi
36. Bệnh viện Phụ sản
37. Bệnh viện Ung bướu
38. Bảo hiểm xã hội tỉnh
39. Chi cục Hải quan khu vực X
40. Kho bạc Nhà nước khu vực XI
41. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 7
42. Sở Tài chính
43. Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực VII
44. Thống kê tỉnh
45. Viện Quy hoạch - Kiến trúc
46. Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN tỉnh
47. Ban Quản lý ĐTXD khu vực KKT Nghi Sơn và các KCN tỉnh
48. Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông Thanh Hóa
49. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp Thanh Hóa
50. Sở Khoa học và Công nghệ
51. Viện Nông nghiệp
52. Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng các công trình Nông nghiệp và phát triển nông thôn
53. Ban Quản lý đầu tư và xây dựng thủy lợi 3
54. Kiểm toán Nhà nước khu vực XI
55. Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Thanh Hóa
56. Công ty Cổ phần dược vật tư y tế Thanh Hóa
57. Viễn thông Thanh Hóa
58. Chi nhánh Viettel Thanh Hóa
59. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Bắc Thanh Hóa
60. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Thanh Hóa
61. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Nam Thanh Hóa
62. Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Nghi Sơn
63. Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hóa

64. Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Lam Sơn
65. Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Trung Sơn
66. Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Thanh Hoá
67. Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Sầm Sơn
68. Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hóa
69. Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hóa
70. Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Thanh Hóa
71. Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hóa
72. Công ty Xăng dầu Thanh Hóa
73. Công ty TNHH một thành viên Thuốc lá Thanh Hóa
74. Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa
75. Công ty TNHH giày Aleron Việt Nam
76. Công ty TNHH giày Rollsport Việt Nam
77. Công ty TNHH giày Annora Việt Nam
78. Công ty TNHH giày Sunjade Việt Nam
79. Công ty TNHH Sakurai Việt Nam
80. Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa
81. Công ty kinh doanh than Thanh Hóa
82. Công ty cổ phần Xi măng Bỉm Sơn
83. Công ty Xi măng Nghi Sơn
84. Công ty TNHH Điện Nghi Sơn 2
85. Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn
86. Truyền tải Điện Thanh Hóa
87. Công ty Điện lực Thanh Hóa
88. Công ty cổ phần đầu tư khoáng sản Đại Dương
89. Công ty cổ phần Tập đoàn VAS Nghi Sơn
90. Công ty cổ phần đường sắt Thanh Hóa
91. Cảng hàng không Thọ Xuân - Chi nhánh Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP
92. Công ty TNHH một thành viên Sông Chu
93. Công ty TNHH một thành viên Cao su Thanh Hóa
94. Công ty cổ phần Lương thực Thanh Hóa
95. Công ty TNHH hai thành viên Sữa và thực phẩm Yên Mỹ
96. Công ty TNHH Kim Việt - Việt Nam
97. Công ty TNHH Kim Đạt
98. Công ty TNHH giày Adiana Việt Nam
99. Công ty TNHH giày Venus Việt Nam
100. Công ty TNHH giày Venus Việt Nam chi nhánh Đồng Tiến
101. Công ty TNHH giày Alena Việt Nam
102. Công ty TNHH giày Weilina Việt Nam
103. Công ty TNHH một thành viên TCE Jeans

104. Công ty TNHH Winners Vina
 105. Nhà máy xi măng Long Sơn
 106. Công ty TNHH S&H Vina
 107. Công ty TNHH may mặc XK Appareltech Vĩnh Lộc
 108. Công ty TNHH giày Alivia Việt Nam
 109. Công ty TNHH một thành viên Trường Thắng
 110. Công ty TNHH giày Thường Xuân
 111. Trường Đại học Văn hóa, thể thao và Du lịch Thanh Hóa
 112. Trường THPT chuyên Lam Sơn
 113. Trường Cao đẳng Công nghiệp Thanh Hóa
 114. Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa
 115. Trường THPT Dân tộc nội trú tỉnh Thanh Hóa
 116. Trường Chính trị tỉnh
 117. Phân hiệu trường Đại học Y Hà Nội tại Thanh Hóa
 118. Trung tâm Giáo dục thường xuyên Thanh Hóa
-